

PHẬT NÓI KINH TU ĐẠT

Hán dịch: Đòi **Tiêu Tề** (Nam Tề)_ Tam Tạng ở Trung Ấn Độ là **Cầu Na Tỳ Địa** (Gunaṃvṛddhi: **Đức Tiên**, hay **An Tiên**) dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Nghe như vậy. Một thời Đức **Bà Già Bà** (Bhagavaṃ) ngự trong vườn **Kỳ Thọ Cấp Cô Độc** (Jetavana'nāthapiṇḍadasyārāma) tại thành **Xá-Vệ** (Śrāvastya). Khi ấy, Cư Sĩ **Tu Đạt** (Anāthapiṇḍada: là trưởng giả Cấp Cô Độc) đến nơi Đức Thế Tôn ngự. Đến xong, lễ bàn chân của Đức Thế Tôn rồi lui về ngồi một bên. Cư Sĩ **Tu Đạt** lui ra, ngồi một bên xong.

Đức Thế Tôn bảo rằng: “Có thể có Cư Sĩ tại gia *đem cho tài vật* (thí dữ) chẳng?”

“Dạ thưa Đức Thế Tôn ! Người tại gia có *bố thí* nhưng chẳng thể là thức ăn uống tốt đẹp (diệu thực). Chỉ có trộn lẫn Đại Mạch, hạt mè làm canh; hoặc một củ gừng...đem cho”

(Đức Thế Tôn nói) “Này Cư Sĩ ! Người đem cho những thứ *chẳng tốt đẹp* (phi diệu thí) với người đem cho thứ *tốt đẹp* (hữu diệu thí). Cả hai đều có quả báo.

Này Cư Sĩ ! Người đem cho những thứ *chẳng tốt đẹp* (phi diệu thí). Kẻ ấy chẳng có niềm tin khi đem cho, cũng đem cho không đúng lúc, chẳng tự tay mình đem cho, cũng chẳng tự đi đến nơi đem cho, chẳng biết, chẳng có niềm tin, cũng chẳng biết có sự báo đáp mà *thực hành bố thí* (hành thí)... nên biết có sự báo đáp như vậy. Ý cũng chẳng ở tại nhà cửa, buồng phòng thuộc **Diệu Hữu** (cái có của sự chẳng phải là có). Ý cũng chẳng ở tại các vật tốt đẹp. Ý cũng chẳng ở tại quần áo, cũng chẳng ở tại thức ăn thơm ngon. Ý cũng chẳng ở tại **năm Lạc Dâm** (sự mê hoặc khoái lạc của năm Dục hoặc năm Tình). Tại sao thế ? Vì Cư Sĩ này thực hành **Phi Thí Báo** (Chẳng phải là sự báo đáp do chân thật đem cho)

Cư Sĩ ! Người hành **Phi Thí** (? Đem cho thứ chẳng thơm ngon tốt đẹp) thì nên có niềm tin, tùy theo Thời đem cho, tự tay mình đem cho, đi đến tận nơi đem cho, có hiểu biết, có niềm tin, biết có nhân duyên báo đáp mà đem cho. Nên biết điều ấy có sự báo đáp này. Ý liền chẳng ở tại nghiệp báo của nhà cửa tốt đẹp, các vật dụng rất tốt đẹp, quần áo rất tốt đẹp; thức ăn rất tốt đẹp, Ý tác **năm Lạc Dâm** (sự mê hoặc khoái lạc của năm Dục hoặc năm Tình). Tại sao thế ? Này Cư Sĩ ! Nên biết kẻ ấy có sự đem cho chân thật (**Hữu Thí**).

Này Cư Sĩ ! Người hành **Diệu Thí** (đem cho thứ thơm ngon tốt đẹp) nhưng chẳng có niềm tin khi đem cho, đem cho chẳng đúng lúc, chẳng tự tay mình đem cho, chẳng đi đến chỗ đem cho, cũng chẳng hiểu biết, cũng chẳng có niềm tin, cũng chẳng biết có Nhân Duyên lưu chuyển tạo ứng quả báo mà thực hành đem cho. Nên biết kẻ ấy thọ nhận sự báo đáp như vậy. Ý chẳng ở tại nghiệp nhà cửa tốt đẹp, Ý cũng chẳng ở tại quần áo tốt đẹp, Ý cũng chẳng ở tại thức ăn tốt đẹp, Ý cũng chẳng ở tại **năm Lạc**

Đâm (sự mê hoặc khoái lạc của năm Dục hoặc năm Tình). Tại sao thế ? Này Cư Sĩ ! Đây là sự đem cho chẳng chân thật (**Phi Thí**)

_ Này Cư Sĩ ! **Diệu Hảo Thí** (sự đem cho tốt đẹp màu nhiệm) là tin tưởng ưa thích đem cho, tự tay mình đem cho, đi đến tận nơi đem cho, có hiểu biết, có niềm tin, biết có quả báo của sự lưu chuyển tạo ứng mà thực hành đem cho. Nên biết kẻ ấy được sự báo đáp như vậy. Ý ở tại nghiệp nhà cửa tốt đẹp, cho đến **năm Lạc Đâm** (sự mê hoặc khoái lạc của năm Dục hoặc năm Tình) tốt đẹp, Ý ở tại thức ăn. Tại sao thế ? Này Cư Sĩ ! Nên như vậy, tùy theo thời được **Thí Báo** (sự báo đáp do chân thật đem cho)

Tại sao thế ? Này Cư Sĩ ! Xưa kia vào đời quá khứ có vị Đại Bà La Môn **Tỳ Lam** đại phú rất giàu có, nhiều tiền tài, nhiều các vật tạp. Vị ấy như vậy làm **Đại Thí** (bố thí rộng lớn). Đem tám vạn bốn ngàn cái bát bằng vàng chứa đầy bạc vụn. Vị ấy như vậy làm **Đại Thí**. Đem tám vạn bốn ngàn cái bát bằng bạc chứa đầy vàng vụn. Vị ấy như vậy làm **Đại Thí**. Vị ấy đem tám vạn bốn ngàn con voi, các vật dụng nghiêm sức voi, trắng như tuyết. Vị ấy như vậy làm **Đại Thí**. Đem tám vạn bốn ngàn con ngựa, các vật dụng nghiêm sức, vàng ròng làm dây đeo. Như vậy làm **Đại Thí**. Đem tám vạn bốn ngàn con bò, dùng áo cột buộc, vật khí chứa đầy trâu cho bò ăn. Vị ấy như vậy làm **Đại Thí**. Đem tám vạn bốn ngàn Ngọc Nữ đoan chính xinh đẹp, tất cả các dây đeo rất nghiêm sức. Như vậy làm **Đại Thí**. Còn lại, chẳng thể tính đếm thức ăn với các Vị khác.

_ Này Cư Sĩ ! Tuy vị **Tỳ Lam** Bà La Môn rất giàu có ấy đã làm **Đại Thí** như vậy, đem cho người phạm phu của cõi **Diêm Phù Đề** (Jambu-dvīpa), thời chẳng thà đem cho một vị **Tiên Nhân** (Rṣi) kia sẽ được Phước nhiều hơn.

Này Cư Sĩ ! Tuy vị **Tỳ Lam** Bà La Môn rất giàu có ấy đã làm **Đại Thí** như vậy, đem cho Tiên Nhân của cõi **Diêm Phù Đề**, thời chẳng bằng đem cho một vị **Tu Đà Hoàn** (Srotāpanna), việc này được Phước nhiều hơn.

Này Cư Sĩ ! Tuy vị **Tỳ Lam** Bà La Môn rất giàu có ấy, đem cho người phạm phu với Tiên Nhân, một trăm vị Tu Đà Hoàn của cõi **Diêm Phù Đề**, thời chẳng bằng đem cho một vị **Tu Đà Hàm** (Sakṛdāgāmi), việc này được Phước nhiều hơn.

Này Cư Sĩ ! Tuy vị **Tỳ Lam** Bà La Môn rất giàu có ấy làm như vậy, đem cho người phạm phu, Tiên Nhân, một trăm vị Tu Đà Hoàn, một trăm vị Tu Đà Hàm của cõi **Diêm Phù Đề**, thời chẳng bằng đem cho một vị **A Na Hàm** (Anāgāmi), việc này được Phước nhiều hơn.

Này Cư Sĩ ! Tuy vị **Tỳ Lam** Bà La Môn rất giàu có ấy, đem cho người phạm phu cho đến một trăm vị A Na Hàm của cõi **Diêm Phù Đề**, thời chẳng bằng đem cho một vị **A La Hán** (Arhat) sẽ được Phước nhiều hơn.

Này Cư Sĩ ! Tuy vị **Tỳ Lam** Bà La Môn rất giàu có ấy, làm như vậy, đem cho người phạm phu cho đến một trăm vị A La Hán của cõi **Diêm Phù Đề**, thời chẳng bằng đem cho một vị **Bát Chi Phật** (Pratyeka-buddha) sẽ được Phước nhiều hơn.

Này Cư Sĩ ! Tuy vị **Tỳ Lam** Bà La Môn rất giàu có ấy làm sự bố thí như vậy, đem cho người phạm phu cho đến một trăm vị Bát Chi Phật của cõi **Diêm Phù Đề**, thời chẳng bằng đem cho Đức **Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chính Giác** (Tathāgata-arhate-samyaksambuddha), việc này được Phước nhiều hơn.

Này Cư Sĩ ! Tuy vị **Tỳ Lam** Bà La Môn rất giàu có ấy làm sự bố thí như vậy, đem cho người phạm phu cho đến một trăm vị Bát Chi Phật của cõi **Diêm Phù Đề**, (thời chẳng bằng) làm phòng xá xong, đem cho **Chiêu Đề Tăng** (Cātur-dīśa: phòng giành cho chư Tăng ở bốn phương) sẽ được Phước nhiều hơn.

Này Cư Sĩ ! Tuy vị **Tỳ Lam Bà La Môn** rất giàu có ấy làm sự bố thí như vậy, đem cho người phàm phu của cõi **Diêm Phù Đề**, cho đến làm phòng xá xong, đem cho **Chiêu Đề Tăng** (Tăng chúng ở bốn phương) thời chẳng bằng dùng Ý trong sạch, làm **ba Tụ Quy: Phật** (Buddha), **Pháp** (Dharma) với **Tỳ Khuru Tăng** (Bhikṣu-saṃgha), thọ nhận Giới ấy. Việc này được Phước nhiều hơn.

Này Cư Sĩ ! Tuy vị **Tỳ Lam Bà La Môn** rất giàu có ấy làm **Đại Thí** như vậy, đem cho người phàm phu của cõi **Diêm Phù Đề**, cho đến dùng Hạnh trong sạch, **ba Tụ Quy: Phật** (Buddha), **Pháp** (Dharma) với **Tỳ Khuru Tăng** (Bhikṣu-saṃgha), thọ nhận Giới ấy. ...thời chẳng bằng đối với tất cả chúng sinh thực hành việc *yêu thương giúp đỡ* (Maitra: Từ) cho đến một khoảnh trâu bò. Việc này được Phước nhiều hơn.

Này Cư Sĩ ! Tuy vị **Tỳ Lam Bà La Môn** rất giàu có ấy làm như vậy, đem cho người phàm phu của cõi **Diêm Phù Đề**, cho đến tất cả chúng sinh thực hành việc *yêu thương giúp đỡ* (Maitra: Từ) bên dưới cho đến một khoảnh trâu bò. Nói rằng: “**Tất cả Hành** (Samskāra:việc tạo làm) **đều Vô Thường** (Anitya: không có thường hằng), **Khổ** (Duhkha: cái gì xấu bởi vì nó trống rỗng, không thật, bất toàn, vô thường, hư giả, không làm thỏa mãn), **Không** (Śūnya: trống rỗng), **Vô Ngã** (Anātman, hoặc Nirātman: không có cái Ta)” rồi suy tư nghĩ nhớ, bên dưới cho đến một khoảnh búng ngón tay thì việc này được Phước nhiều hơn.

Này Cư Sĩ ! Ông tác niệm như vậy: “*Vị Cư Sĩ Tỳ Lam Bà La Môn rất giàu có ấy là ai khác chẳng ?*”. Đừng tác niệm này, vì Ta tức là vị Bà La Môn rất giàu có tên là **Tỳ Lam** ấy

Như vậy Cư Sĩ ! (*Khi ấy Ta*) tự làm lợi ích cho mình với làm lợi ích cho người khác, lợi ích cho nhiều người, thương lo cho Thế Gian, đem Nghĩa, đem niềm vui, sự an ổn cho hàng Trời với loài Người. Như vậy vì họ nói Pháp nhưng chưa đến *sự tận hết* tối hậu, chưa đến *sự không đơ bản* tối hậu, chưa đến *Phạm Hạnh* tối hậu, chưa đến *sự hành Phạm Hạnh* tối hậu. Vì điều ấy chưa thoát khỏi sinh, già, bệnh, lo lắng, ưa thích, chẳng vui Ta nói là chưa thoát được khổ.

Này Cư Sĩ ! **Như Lai** (Tathāgata) là bậc ra khỏi Thế Gian, là bậc **Vô Sở Trước** (Arhat: Bậc không có chỗ dính mắc, tức là là **A La Hán**), là bậc **Đẳng Chính Giác** (Samyak-sambuddha:Bậc chân chính hiểu biết đúng tất cả các Pháp), là bậc **Minh Hạnh Thành** (Vidyā-carāṇa-saṃpanna: Bậc có đầy đủ Trí Tuệ và Đức Hạnh), là bậc **Thiện Thệ** (Sugata: Bậc khéo đi đến nẻo lành), là bậc **Thế Gian Giải** (Loka-vid: Bậc đã thấu hiểu Thế Gian), là bậc **Vô Thượng Sĩ** (Anuttara: Bậc tối cao không có ai vượt qua) là bậc **Đạo Pháp Ngự** [hay *Điều Ngự Trượng Phu* (Puruṣadamyasārathi) tức là bậc đã điều chỉnh được mình và nhân loại], là bậc **Thiên Nhân Sư** (Śāstra-deva-manuṣyānām: Bậc thầy của cõi Trời và cõi Người), là **Phật Thế Tôn** (Buddha-lokanātha: Bậc có Giác Tuệ được Thế Gian tôn kính). Nay tự mình làm, vì người khác, vì nhiều người, thương lo cho Thế Gian...cho nên đem **Nghĩa**, đem niềm vui, sự an ổn cho hàng Trời với loài Người.

Nay Ta vì ông nói Pháp đi thẳng đến *sự tận hết* tối hậu, đi thẳng đến *sự không đơ bản* tối hậu, đi thẳng đến *Phạm Hạnh* tối hậu, đi thẳng đến *sự hành Phạm Hạnh* tối hậu. Nay đã được thoát khỏi sinh, già, bệnh, lo lắng, ưa thích, chẳng vui khổ. ...Ta nói đã lìa được khổ”.

Đức Phật nói như vậy. Cư Sĩ Tu Đạt nghe điều Đức Phật đã nói, vui vẻ ưa thích.

Hết

25/09/2011